

Số: 128/2020/QĐST-HNGĐ

T, ngày 25 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 144/2020/TLST-HNGĐ ngày 02/3/2020 giữa:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1967

Bị đơn: Ông Nhân Văn T, sinh năm 1961

Cùng trú tại: Đội 6, xã N, huyện T, thành phố H

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/5/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/5/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Hoàng Thị L và ông Nhân Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Ông bà có 03 con chung là chị Nhân Thu H, sinh ngày 15/10/1087; anh Nhân Văn T, sinh ngày 06/8/1989 và anh Nhân Minh T, sinh ngày 08/12/1993. Các anh chị đều đã trưởng thành và tự lo được cho cuộc sống của bản thân nên Tòa không xét.

* Về tài sản chung, nhà ở: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa xem xét, giải quyết.

* Về án phí: Bà Hoàng Thị L tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số 6516 ngày 28/02/2020. Hoàn trả bà Hoàng Thị L 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện T;
- đăng ký kết hôn ngày 03/12/1986 tại UBND xã N, huyện T, thành phố H;
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T

Thẩm phán

(Đã ký)